

NHỮNG CON CHỮ DỊU DÀNG CỦA DOSTOIEVSKI

(*Tâm bút và Phân tích*)

II.

(Tiếp tục các con chữ dịu dàng của Dostoievski).

Ngày qua ngày, đọc Dostoievski sâu hơn, sự thương cảm các nhân vật có cuộc đời đầy thống khổ đã đẩy lùi sự “sợ hãi” trong tôi. Lòng nhân ái của ngài Tổng Giám mục Bienvenue đối với Jean Valjean, rồi Jean Valjean đối cùng Fantine và con bé Cosette trong *Les Misérables* đã được nhen nhúm từ khi 12 tuổi, bấy giờ qua chữ nghĩa Dostoievski có cơ phát triển mạnh hơn nữa.

Ở bài viết này, tôi chỉ muốn đề cập riêng “*những con chữ dịu dàng của Dostoievski*” trong Căn Nhà Của Thần Chết, cuốn tiểu thuyết hồi ký đầy những ám ảnh với đủ kiểu mẫu tội ác phơi bày rất rõ (được Tolstoi nhận định là “*hay nhất trong số những sáng tác Dostoievski viết ra từ trước*”) hiển nhiên là “*một bản tường trình u ám về nơi chốn ngục tù khủng khiếp ở Omsk mà Dostoievski đã trải qua trong bốn năm.*”

Câu chuyện kể của Aleksandr Petrovich “*nhân vật xung tôi, bị xử 10 năm khổ sai Tây Bá Lợi Á vì tội giết vợ*” không làm thất vọng độc giả bởi vì xuyên qua đó, “**chính thật là giọng nói Dostoievski, nhân chứng bằng xương bằng thịt**” với sự hiểu biết sâu rộng trên những quan sát tỉ mỉ các dữ kiện và những người bạn tù trong thời gian lưu đày.

*/ Qua Căn Nhà Của Thần Chết, Dostoievski phân biệt các bạn tù theo nhiều cấp bậc:

- + Tầng lớp cao nhất được diễn tả như “những phạm nhân nghệ sĩ”;
- + Lớp trung bình là một pha trộn giữa tâm lý và ý nghĩ mong ước tự do cá nhân;
- + Giới thấp kém hơn, một nghiên cứu “siêu hình” giữa điều Thiện và điều Ác trong tâm hồn con người.

+ Nhà văn viết:

“*Đâu cũng đều có kẻ xấu, và giữa những kẻ xấu đã có những người tốt. Nào ai biết được? Những con người ở đây (trong tù) có lẽ không chút nào tồi tệ cho bằng những kẻ đang sống bên ngoài thế giới tự do kia.*”

+ Dostoievski ca ngợi:

“Có những cá chất thật tuyệt diệu, phong phú thiên bẩm, đến nỗi chính ngay ý nghĩ rằng họ đã từng phạm tội cũng không thể hiện ra trong óc kẻ khác.”

**/ Cá chất bẩm sinh tuyệt diệu tiêu biểu nhất với Dostoievski trong Căn Nhà Của Thần Chết chính là một chàng trai mới ngoài hai mươi tuổi, người xứ Tartar, tên Aley.*

“Trọn tâm hồn anh được diễn tả qua khuôn mặt, người ta có thể nói là một khuôn mặt rất đẹp. Cái cười của anh đầy vẻ tin cậy, trẻ thơ vô tội; đôi mắt to đen rất nhẹ nhàng, nhã nhặn niềm nở đến nỗi tôi luôn luôn cảm nghe một niềm vui thú đặc biệt khi nhìn đến chúng; luôn cả an ủi xoa dịu được những đau khổ buồn phiền trong nội tâm riêng (...) Đây là một cá chất mạnh mẽ và không dao động, dù rằng bề ngoài chỉ là biểu hiện cho sự nhẹ nhõm. Tôi biết điều ấy rõ hơn về sau này.

+ Dostoievski dạy người này học đọc Kinh Thánh bằng tiếng Nga:

“Chúng tôi sắp xếp buổi học với nhau vào tối hôm sau. Tôi có một cuốn Tân Ước dịch sang tiếng Nga, quyển sách duy nhất không bị ngăn cấm trong tù. Với quyển Tân Ước chẳng có bảng thứ tự a, b, c gì cả, trong vài tuần, Aley đã đọc được một cách tuyệt diệu. Sau ba tháng, anh thông thạo hoàn toàn cả cuốn sách. Anh học say mê trong sự hoan hỉ.

Một ngày kia, chúng tôi cùng nhau đọc toàn ‘Bài thuyết giảng trên núi’. Tôi để ý thấy anh dường như đọc lớn giọng phần này với vẻ mặt đặc biệt. Tôi hỏi anh có thích những gì đã học không? Anh ngược nhanh nhìn tôi, mặt hồng lên, trả lời: ‘Ồ, vâng, vâng, Isa⁽³⁰⁾ là một giáo đồ thánh thiện. Isa nói lên những lời của Thượng Đế. Điều ấy thật tốt làm sao!’

Tôi hỏi: ‘Anh thích điều gì nhất trong tất cả?’

Anh trả lời: ‘Những lời Ngài đã nói: tha thứ, tình yêu, đừng làm tổn thương kẻ khác, hãy thương yêu luôn những kẻ thù của mình.Ồ, Isa đã thốt ra những lời tuyệt diệu quá!’

Aley là một tín đồ Cơ Đốc đã đạt được ân sủng của Chúa.”

**/ Một khuôn mặt khác, một ông già phạm tội ly giáo, (là) phác họa đầu tiên về “nhân vật đàn anh” trong chữ nghĩa Dostoievski:*

“Đó là một người nhỏ bé, tóc xám, khoảng 60 tuổi. Ngay từ phút đầu gặp nhau, ông đã tạo được một ấn tượng mạnh mẽ trong tôi. Ông hoàn toàn không giống tất cả các phạm nhân khác. Trong cái nhìn của ông có nét gì thật an bình trầm lặng, đến nỗi tôi nhớ với một sự thích thú đặc biệt, tôi luôn luôn ưa nhìn vào đôi mắt trong sáng, thành thật, được bao quanh bởi những nếp nhăn nhỏ của ông.

⁽³⁰⁾ “Isa” với chàng trẻ tuổi Aley có nghĩa là Chúa Jésus.

Tôi thường trò chuyện với ông và trong đời, thật hiếm khi tôi gặp được một người tốt và dễ thương dường ấy. Ông rất vui vẻ, luôn luôn cười to, không phải cái cười thô lỗ hay nhạo báng trên những phạm nhân khác, mà là cái cười ấm áp thành thật, trong đó bao hàm rất nhiều dấu hiệu đơn giản trẻ thơ, đến nỗi điều ấy xem ra đặc biệt kỳ lạ so với mái tóc đã hoa râm trên đầu ông.

Dù rằng chiếm được sự kính trọng của các phạm nhân khác, ông cũng không chút nào tỏ ra tự phụ. Tất cả các người tù đều gọi ông là ‘ông nội’ và họ không bao giờ làm tổn thương ông. Tôi có thể tưởng tượng phần nào tâm ảnh hưởng mà ông tạo được trên đám bạn tù chung quanh.

Nhưng dù cho với sự can đảm rõ ràng để nhận chịu hình phạt, trong trái tim ông cũng đã có một nỗi đau đớn sâu sắc không thể khuây giải, được ông cố gắng giấu kín.

Tôi ở chung một phòng với ông. Một đêm, tôi thức dậy vào khoảng ba giờ sáng và nghe một giọng khóc rất nhỏ như thể được dồn nén lại. Vị phạm nhân già ngồi bên cái lò sấy, đọc những lời cầu nguyện trên quyển sổ riêng của ông. Ông đang khóc và từng chập tôi nghe ông kêu lên: ‘Lạy Chúa, xin đừng bỏ con! Xin ban cho con sức mạnh! Ôi các con thân yêu của cha, các con nhỏ bé của cha! Cha không bao giờ còn được nhìn thấy các con lần nữa’. Thật không thể nào diễn tả cho hết nỗi buồn khi ấy trong tim tôi.”

*

**

*/ Ngược lại với những con người “**Thiện**” (diễn hình như trên) là những kẻ “**Ác**” mà Dostoievski đối diện ngay thời gian đầu mới bước chân vào cuộc sống lưu đày. Họ quỵ rũ, đồng thời làm sợ hãi nhà văn bởi sự bí mật toát ra từ nơi người họ. Một thời gian dài, Dostoievski không thể hiểu được họ. Cho đến cuối cùng, như một phát giác bất ngờ mà cuộc sống tù đày đã dâng tặng, Dostoievski bỗng nhìn ra được “họ là ai”.

+ Đó là những phạm nhân không hề biết đến sự ăn năn.

“Trong vài năm, tôi chưa hề một lần thấy giữa đám họ dấu hiệu nhỏ nhất của sự ăn năn, ngay cả ý nghĩ bần khoản cón con về tội lỗi họ đã phạm.

Làm sao diễn tả được điều thiếu sót này? Bởi ngu dốt, tâm trí đàn độn, hay bởi thiếu sự khai mở đầu óc?

“Có lẽ chỉ hơn nửa số trong bọn họ mới biết đọc biết viết thôi. Có biết bao người tuổi trẻ bị chôn vùi không mục đích trong những bức tường này, biết bao sức lực dữ dội đã bị tàn lụi vô ích nơi đây. Phải nói rằng, những kẻ mạnh nhất của toàn thể dân tộc chúng ta, những sức lực thể xác của họ đã bị lãng phí hết trong vô hiệu.”

*/ Trong Căn Nhà Của Thần Chết, điều đặc biệt Dostoievski muốn nhấn mạnh chính là sự phạm tội được gây nên bởi “sự tràn ứ xung động trong tâm hồn phạm nhân” hơn là bởi “lý do và mục đích cụ thể mà kẻ ấy muốn đạt tới.”

+ Những đặc chất khác nhau trên từng người tù khổ sai được Dostoievski tỉ mỉ phân tích. Ông chăm chú kiểm tìm “*sự liên quan giữa tội ác và nỗi ham muốn bình thường*”, dò xét vào tận đáy tâm tư kẻ phạm tội để biết xem họ nghĩ gì, tại sao phạm tội, và rồi sẽ phản ứng thế nào với hình phạt phải nhận lãnh.

+ Tình cảm của Dostoievski dành cho kẻ phạm tội thật sự rất rộng lớn. Nó vượt xa lòng thương hại –là điều mà kẻ cùng khổ không hạnh phúc có thể van nài.

+ Cuộc sống tù đầy, khí chất các phạm nhân, câu chuyện về các kẻ cướp; phản ứng tâm lý của con người trước tội ác; những điều kiện sống trong tù; giới học thức, triết gia, bình dân... tất cả những chất liệu phức tạp này được diễn tả tự do gần như không chút nào xếp đặt.

+ Nhà tù thì bất động, một “*căn nhà của Thần Chết*” luôn luôn lạnh cóng; trong đó, một thế giới mới lạ, kỳ dị khác thường được mở ra trước đôi mắt kinh ngạc và cảm động của nhân vật chính xung “tôi”.

*/ Xuyên qua những tầng lầu địa ngục, ở bước khởi đầu, tác giả chỉ đóng vai trò *một quan sát viên bắt chộp* lấy những đường nét rõ ràng, nổi bật; sau đó *tham dự hẳn* trong vai trò một phạm nhân; cuối cùng *thấu suốt* vào tận chiều sâu bí ẩn của thế giới những con người bị giam giữ.

+ Quan điểm tác giả lần lần thay đổi và những hình ảnh thân mật được soi sáng từng lúc theo một thế cách mới.

+ Những phạm nhân nông dân được định rõ bởi tiếng nói riêng của họ. Ngôn ngữ đặc biệt của phường trộm cướp cũng được viết ra với đầy sức mạnh tỏ bày.

*/ Dostoievski phóng mình vào những khung cảnh tối tăm đáng ngại; rồi bất thần, với ngọn đuốc rực lửa kinh khiếp, nhà văn soi sáng những khuôn mặt xấu xí bị nung dầu đỏ trên trán, những cái đầu lâu gắn trên những cái thân ma biết đi, những thân dáng còm cõi da bọc xương mặc chiếc áo tù một nửa màu nâu đậm, một nửa màu xám.

+ Cuộc sống lưu đầy tự nó dàn xếp cho Dostoievski một cuộc thí nghiệm về những triết lý trong tâm hồn ông đang được khai mở. Các ấn tượng đầu tiên thật kinh khủng, ngạc nhiên và tuyệt vọng; nhưng rồi những năm trôi đi cần thiết phải có trước khi ông tin tưởng vào một thực tế mới và đi đến sự thấu hiểu nó.

+ Bây giờ, bởi mức độ ghê gớm và bí mật trên mọi sự chung quanh, trí nhận xét của nhà văn bắt đầu sáng tỏ. Ông hiểu rằng chữ “*người tù*” bao hàm toàn thể ý nghĩa một con người “*không được quyền có ước muốn*”, và rằng tất cả những tính chất khác thường kỳ dị của cuộc sống lưu đầy được giải thích bởi chỉ một ý tưởng duy nhất là “*mất tự do*”.

*/ Với nhà văn, người tù là những con người rất mơ mộng. Vì vậy, trông họ u ám, dè dặt và tỏ ra sợ hãi, hoặc rất ghét những kẻ ba hoa hay làm trò hề. Nơi họ có một sự chấn động không ngừng nào đó, họ không bao giờ mang được cảm giác thân mật với nhà tù; họ bị đè nặng bởi những lao dịch nhọc mệt cưỡng bách; họ chống đối thù địch lẫn nhau ngay từ lúc bị buộc phải sống chung với nhau.

+ Nhà văn viết:

“Giữa những người tù, không thấy có tình bạn. Tôi không nói trên toàn thể; hẳn nhiên cũng từng có (nhưng rất ngoại lệ) việc vài người tù có thể làm bạn được với kẻ khác. Đây là điều đáng ghi nhận bởi vì nó không xảy ra như vậy trong đời sống tự do.”

+ Tất cả cố gắng của họ chỉ nhằm thẳng vào sự giữ gìn bảo vệ cho chính cá nhân họ. Trên những cách thế nào đó liên quan đến các xử sự đưa từ bên ngoài vào, họ là những kẻ cực kỳ kiêu căng, ngạo mạn và rất dễ dàng bị thương tổn. Họ chống đỡ cho nhân phẩm họ với sự thù oán.

+ Người tù tự biết rằng họ là kẻ tội phạm, bị xã hội ruồng bỏ, và biết chỗ đứng họ trước mặt các kẻ có quyền thế; nhưng họ cũng biết **NẾU KHÔNG CÓ** dấu sắt nung in đỏ trên trán thì **HỌ CŨNG LÀ MỘT CON NGƯỜI**.

+ Cách đối xử với đầy ác cảm gớm ghét của kẻ quyền hành có thể lèo lái một kẻ hiền lành nhất trong đám phạm nhân đi đến chỗ thực hành tội ác. Vài người tù trong một thời gian rất dài sống trong thâm lặng, bình thản, bỗng dưng một ngày trở nên hung bạo dữ tợn, luôn cả có thể phạm thêm một tội lỗi nặng nề nào đó.

*

**

*/ Trong Căn Nhà Cửa Thần Chết, có vài nhân vật “manh mẽ”, biểu tượng cho sự bí mật của điều Ác (lấy cảm hứng đích xác từ những người bạn tù cũ) đã được Dostoievski diễn tả rất sâu sắc trên khía cạnh tâm lý.

+ Người thứ nhất là Orlov, rất nổi tiếng giữa đám phạm nhân như một kẻ có khả năng giết người già và trẻ em một cách thần nhiên, tàn nhẫn. Một sức mạnh ma quỷ, yếu tố cấu tạo của Ác quỷ Lucifer.

+ Về nhân vật này, Dostoievski đặc biệt phơi bày sức tự chủ mãnh liệt, nghị lực vô bờ cùng nỗi khát khao giết người của hắn. Hắn có được một sức mạnh ý chí không thể chế ngự. Không bất cứ ai và điều gì làm cản trở được hắn trên con đường đi đến ước muốn. Cũng vậy, nơi hắn đặc biệt toát ra nỗi kiêu ngạo thiên bẩm, điều cho phép hắn nhìn những tội phạm yếu hơn bằng đôi mắt rất khinh bỉ:

+ Nhà văn viết:

*“Tôi có thể nói một cách quả quyết rằng trong đời tôi chưa từng gặp một cá nhân nào mạnh mẽ với ý muốn sắt đá đến vậy. Đó là trường hợp không thể nhầm lẫn về **sự chiến thắng hoàn toàn của ý chí trên thân xác**. Điều ấy chứng tỏ rằng sức tự chủ của anh ta vô giới hạn đến nỗi anh ta xem thường tất cả mọi loại hình phạt, tra tấn, cũng như không sợ hãi bất cứ thứ gì trên đời. Chúng tôi nhìn thấy nơi anh ta một nghị lực vô bờ bến.*

(...) Tôi bị lôi cuốn ngay bởi chính thái độ ngạo mạn lạ lùng của anh ta. Anh ta nhìn mọi sự bằng cái nhìn hạ cố với vẻ mặt khinh khỉnh không thể tả, dù rằng anh ta chẳng làm gì cố gắng để xác định thái độ kiêu căng này của mình –đó chỉ là cá chất tự nhiên trong anh ta. Tôi tưởng tượng rằng không bất cứ ai trên đời có thể chọc tức được anh ta đơn giản bởi uy quyền của họ.

Tôi cố gắng gợi chuyện về các cuộc phiêu lưu của anh ta. Anh ta cau mày một chút trước những câu hỏi như thế, nhưng rồi cũng trả lời rất cởi mở.

Khi nhận thức được rằng tôi đang muốn đụng đến phần lương tâm của anh ta để mong khám phá một vài dấu hiệu ăn năn nào đó, anh ta đưa mắt nhìn tôi với ánh nhìn rất khinh bỉ ngạo nghễ, như thể rằng bỗng đứng trước mặt anh ta, tôi biến thành một đứa nhỏ điên khùng không thể bàn bạc những điều chỉ nói ra được với người lớn. Một nét thương hại nào đó dành cho tôi hiện ra trên khuôn mặt vô cảm ấy. Một phút sau, anh ta cười phá lên, cái cười hoàn toàn cởi mở, không chút châm biếm, mỉa mai.

Tóm lại, anh ta không thể tự ngăn được sự khinh thường tôi, cũng như đã nhìn tôi giống như một kẻ khờ khếch đáng thương, một con người dễ bảo, thấp kém hơn anh ta trên nhiều phương diện.

**/ Nói về phạm nhân Gazin, Dostoievski kê:*

“Gã Gazin này thật là một kẻ kinh khủng. Hắn tạo ra trên tất cả mọi người một ấn tượng dữ tợn và đau đớn. Với riêng tôi, trên đời không có gì dã man tàn ác hơn hắn. Thỉnh thoảng nhìn hắn, tôi cảm thấy giống như đang đối diện với một con nhện khổng lồ trong hình thể con người.

Hắn gốc vùng Tartar, có sức mạnh khủng khiếp, mạnh hơn bất cứ ai trong trại; dáng cao hơn trung bình, tâm vóc của một kiểu Hercule. Mỗi bước đi, cái đầu góm guốc không cân đối của hắn rũ xuống với ánh nhìn buồn thảm. Trong trại, có những lời đồn kỳ lạ về hắn. Các phạm nhân khác nói với nhau rằng hắn từng là một người lính, tôi không biết điều này có thật không; trước kia hắn đã từng trải qua một lần bị lưu đày Tây Bá Lợi Á nhưng vượt ngục từ Nertchinsk, thay đổi tên họ và cuối cùng bị bắt gửi đến trại chúng tôi với án tù chung thân khổ sai.

Các bạn tù cũng nói rằng hắn rất ưa thích giết trẻ em, đơn giản chỉ vì vui thú: hắn nhử đứa trẻ vào một địa điểm thuận lợi, bắt đầu làm nó sợ và tra tấn nó, hưởng thụ cảm giác thích thú trong sự nhìn thấy vẻ kinh hãi tột độ của nạn nhân nhỏ bé, rồi hắn cắt cổ đứa nhỏ bằng một lưỡi dao bén với đầy vẻ vui thú và thông thả, khoan thai.

Nhưng ngay thời gian trong trại, khi hắn không say rượu, sự cư xử của hắn rất kỷ luật, ngăn nắp. Hắn luôn luôn câm lặng, không bao giờ cãi nhau với ai và cũng tránh né các cuộc cãi cọ của kẻ khác, như thể hắn khinh thường tất cả mọi người chung quanh và tự cho rằng mình cao hơn họ. Mọi cử chỉ của hắn đều tỏ ra rất bình tĩnh, cân nhắc và tự tin. Từ đôi mắt hắn, người ta có thể nhận định được rằng hắn rất thông minh và xảo quyết vượt bậc, nhưng luôn luôn có cái vẻ gì đó nhạo báng hợm hĩnh và tàn ác trong cái cười và trên khuôn mặt hắn.”

**/ Một kẻ tội phạm khác nữa là Petrov, trên nhiều phương diện, cá chất giống hệt hai tội phạm kia nhưng được Dostoievski diễn tả đầy đủ hơn bởi vì hắn từng thân thiện với nhà văn khi còn ở Omsk.*

+ Petrov là tên tội phạm nguy hiểm nhất trong tù. Trong vai trò một người lính tầm thường, hắn giết vị đại tá chỉ huy của hắn bằng một lưỡi dao găm chỉ vì người này đã đánh hắn giữa lúc thao diễn.

+ Trong tác phẩm, Petrov được vẽ hình như “*một người đàn ông thâm lặng, thận trọng và rất kỳ dị*”. Kẻ mà, một cách bất thần, do bởi vài lý do không đáng kể (ví dụ như một vật tầm thường nào đó mà hãn ao ước, hoặc một lỗi nhẹ của ai đó do hãn tưởng tượng ra) sẽ lập tức giết người ngay.

+ Đối với Petrov, “***lý do không cần thiết, bởi vì sự phạm tội được thúc đẩy từ ước muốn của riêng của hãn mà không là gì khác***”.

+ Những kẻ như hãn, khi trong đầu đã nảy sinh một ước muốn mạnh mẽ thì không gì có thể cản trở được trên sự thực hiện.

+ Nhà văn viết:

“*Chính Petrov đã lấy cắp cuốn Kinh Thánh của tôi khi tôi nhờ hãn mang sang đặt nơi một chỗ khác. Chỉ mới đi vài bước, hãn gặp một người muốn mua lại, nên bán cuốn Kinh ngay và dùng trọn số tiền đó uống vodka. Rõ ràng là hãn rất thích uống vodka, và bất cứ điều gì hãn muốn ghé góm, hãn phải làm cho được. Đây là loại người có thể giết kẻ nào đó chỉ vì 25 kô-pếch để mua một chai rượu vodka; nhưng lúc khác cũng có thể để cho một kẻ đi qua mặt mình với hàng ngàn rúp trong túi.*

Buổi tối, hãn kể cho tôi nghe hành động đánh cắp của hãn mà không chút nào tỏ ra hối hận, hoàn toàn lãnh đạm giống như thể đó là một việc rất bình thường.

*Tôi toan nói với hãn vài lời gắt gỏng, nhưng thoạt đầu chỉ than là rất tiếc nuôi theo quyển Thánh Kinh đã mất. Hãn lắng tai nghe, không tỏ ra có gì khó chịu, vẻ rất hiền lành, nhẫn nhục; thật thế, lại còn đồng ý với tôi rằng Thánh Kinh là quyển sách rất hữu dụng, rồi thành thật tiếc giùm cho tôi từ nay không còn sở hữu nó nữa; nhưng **chẳng chút nào bày tỏ sự hối hận trên hành động đã đánh cắp nó.** Hãn nhìn tôi với vẻ vừa lòng đến nỗi tôi bỏ ngay ý định la rầy hãn.”*

*/ Với Dostoievski, “*một kẻ phạm tội thì gần giống như là kẻ cứu chuộc, người đã chịu gánh vác trên chính hãn tội lỗi phải cứu mang thay cho kẻ khác*”.

+ Sự gặp gỡ những phạm nhân như Orlov, Gazin hoặc Petrov “*là một sự kiện quyết định trong cuộc sống tinh thần của nhà văn*”. Đối diện với thực tế này, tất cả mọi chủ nghĩa, niềm tin trước kia trong tâm hồn Dostoievski đều bị đổ nhào thành đống.

+ Họ, những kẻ cướp của giết người, từ mọi phương trời nước Nga, gặp gỡ nhà văn trên cùng một nơi chốn.

+ Họ, trong bốn năm không một mối, đã đeo đuổi làm đau khổ cho ông với lòng thù hận.

+ Nhà văn vẫn giữ gìn phẩm cách và đạo đức của mình trong cuộc sống chung khó thể hòa hợp ấy, như các người Ba Lan trong tù đã làm, nhưng ông KHÔNG lập lại sau lưng họ với niềm khinh bỉ: “*Tôi ghét những tên cướp này.*” Ông KHÔNG vun bồi sự cay đắng và cũng KHÔNG BỊ họ đè bẹp, hiếp đáp.

+ Trong cảnh địa ngục trần gian của cuộc lưu đày, nhà văn đã tìm ra điều mà mãi mãi sau đó vẫn được ông tôn kính: *“Lớp dân chúng Nga cùng đình nghèo khổ.”*

+ Ông nhận định rõ ra được họ là *“những kẻ ngoại hạng”*, linh hồn dân tộc Nga được biểu tượng dồi dào qua họ.

+ Từ Tây Bá Lợi Á, con người *“chủ nghĩa quốc gia thuần túy”* đã được chào đời trong Dostoievski.

**/ Đồi lại với quá trình âm u địa ngục là ánh sáng mùa xuân của kỳ lễ Phục Sinh đang gần đến:*

*“Lời cầu nguyện của những tù nhân rất nghiêm chỉnh. Từng người trong đám họ mang đồng kô-péck nghèo nàn tới giáo đường để mua cây nến hay đặt trong cái hộp quyên tiền tặng cho nhà thờ. **Tại sao, tôi cũng là một con người**, có lẽ hẳn ta nghĩ hay cảm thấy như vậy khi đưa ra đồng kô-péck ấy, **trước Thượng Đế, tất cả đều ngang hàng nhau**’. Chúng tôi nhận lễ ban phước lành rất sớm vào đầu mùa Phục Sinh. Khi vị cha cố, với cốc rượu lễ trong tay, đọc lên những lời: *‘Nhưng giống như kẻ trộm nhận ta...’*, tất cả các người tù đều phủ phục xuống mặt đất, những sợi dây xích vang lên loảng xoảng. Một cách hiển nhiên, những lời của đức Cha đã thấm sâu vào tâm hồn họ.”*

**/ Rồi, ngày phóng thích rồi cũng đến.*

*“Những sợi dây xiềng được tháo ra. Tôi nhắc chúng lên nhìn. Tôi muốn ôm chúng trong hai tay, tận mắt nhìn vào chúng lần cuối. *‘Nào, đi với Chúa! Hãy đi với Chúa!’* tất cả các người bạn tù cùng kêu to bằng một giọng thô lỗ, cộc lốc, nhưng có phần thích thú.*

Vâng! Đi với Chúa! Tự do, một cuộc đời mới, tái sinh từ cõi chết. Thật là một khắc giây giây ngát làm sao!”

**/ Trở về từ cõi chết, quả nhiên, hạt giống gieo trồng trong “căn nhà của Thần Chết” đã đâm hoa kết trái bằng một tác-phẩm-sáng-ngời-những-bi-kịch. Kinh nghiệm của nhà văn về cuộc lưu đày đã tạo thành sự phong phú tinh thần cho ông, giống như ông đã viết cho Mikhail năm 1856:*

*“**Hãy tin em, rằng những ai từng trải qua quá nhiều những kích động như em, cuối cùng rồi cũng sẽ rút ra được từ đời sống một chút triết lý hay một điều gì đó mà hẳn có thể giải thích theo ý riêng.**”*

(Trích Dostoievski, Cuộc Đời Và Sự Nghiệp, TTBG biên khảo, NXB Văn Uyển 1995).

*

**

(TTBG):

Còn nhiều, rất nhiều nữa những *“coup de foudre”* gặp trong đời với cái duyên Chữ Nghĩa. (Không biết là tôi còn sức để viết cả ra hết hay chẵn?)

Có điều phải nhận, nếu không phải là may mắn có được trái tim với độ rung rất nhạy, làm sao tôi bắt chộp được cho mình những cái Đẹp như ở các bài trên đã viết?

-Nhớ, “thuở rất đầu tiên” trong năm 2003, một lần trò chuyện tại nhà tôi, nghe Uyên Thao nói:

“Đàn ông đọc Dostoievski đã hiếm, mà đàn bà đọc Dostoievski càng hiếm hơn nữa! BG là một ngoại lệ!”

(Nghĩ, đó chắc không phải là lời mai mỉa sau 16 năm nhìn lại một tình bạn; mà, ở thời điểm 2019 bây giờ, có lẽ Uyên Thao biết thêm một điều khác nữa từ bạn: “*Chẳng những hiếm mà lại còn yêu Dostoievski xiết bao!*”).

-Cũng nhớ lần nhìn Âu Cơ (khi ấy 15 tuổi) kêu lên kinh hoàng:

“*Mẹ ơi, con lo sợ rằng rồi đây các tác phẩm văn chương không còn được có mặt trên quả địa cầu nữa.*”

tôi đã trấn an nó:

“*Hai trăm năm trước, khi Dostoievski ngồi viết Tội Ác Và Hình Phạt hay Anh Em Nhà Karamazov, Balzac viết Kịch Đời, Emily Bronte viết Đỉnh Gió Hú..., có bao giờ các tác giả ấy nghĩ rằng, hai trăm năm sau, vẫn còn những người như Mẹ hay con say mê chữ nghĩa của họ? Cũng vậy, Beethoven, Mozart... sống cách đây hai trăm năm, bây giờ sao vẫn còn vô số người lắng nghe âm nhạc họ?*

Tất cả đều chỉ là sự trả lời của Thời Gian.

Đã có biết bao Beethoven, Mozart... biết bao Balzac, Dostoievski, Emily Bronte ‘ra đời rồi chết đi trong quên lãng’ để hậu thế bây giờ mới có được một Mozart, một Dostoievski thực thụ.

Vậy, điều đáng quan tâm là “các con chữ” có đủ “dịu dàng” để lọt qua được cái lưới sàng lọc khắc nghiệt của Thời Gian hay không, chứ chẳng phải lo Chữ Nghĩa biến mất cả đi.”

Trần Thị Bông Giấy

(Bài viết xong tại San Jose, thứ Hai, April 8/ 2019 9:27 PM).

[]